

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2024/HS-ST**
Ngày 15/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Tài;
2. Ông Hồng Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: ông Trần Công Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, sinh ngày: 08/9/1994, tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: thôn H QĐ, xã Q Ph, huyện Q S, tỉnh Q N; nghề nghiệp: thợ xăm; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1956 và bà Trương Thị Huệ L, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Trương Thị H (đã ly hôn) và 01 con tên Nguyễn Thanh S, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 25/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 36/2011/HSST; ngày 21/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 29/2012/HSST; ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 94/2018/HS-ST chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2020; ngày 18/01/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm

tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 06/2024/HS-ST.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Quyết định thi hành án phạt tù số 16/2024/QĐ-CA ngày 20/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1956. *Có mặt.*

+ Bà Trương Thị Huệ L, sinh năm 1967. *Có mặt.*

Cùng địa chỉ: thôn H QĐ, xã Q Ph, huyện Q S, tỉnh Q N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 11/2022 (không rõ thời gian cụ thể), tại một quán cà phê (không rõ địa chỉ) thuộc thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam, bị cáo Nguyễn Thanh Q được một người tên Win (không rõ nhân thân lai lịch) hứa cho 01 khẩu súng để làm kỷ niệm và sẽ đem đến nhà cho bị cáo. Khoảng 01 tháng sau, khi bị cáo đang ở nhà (tại thôn H QĐ, xã Q Ph, huyện Q S, tỉnh Q N) thì Win điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Airblade, màu đen (không rõ biển số) chở theo 01 bao lát đưa cho bị cáo và nói "*bên trong có khẩu súng, không có đạn, tặng cho Quang làm kỷ niệm*". Sau khi nhận bao lát, bị cáo mang vào tiệm xăm của mình, khi mở bao lát thấy bên trong có 01 khẩu súng. Bị cáo cho khẩu súng vào lại trong bao lát và cất giấu ở góc phòng tiệm xăm, chưa mang ra sử dụng. Ngày 30/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam bắt quả tang bị cáo về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo tại thôn H QĐ, xã Q Ph, huyện Q S, tỉnh Q N, thì bị cáo tự nguyện giao nộp 01 đồ vật có hình dạng giống khẩu súng, có chiều dài 80cm, báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại.

Tại Kết luận giám định số 2171/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: vật có hình dạng giống khẩu súng gửi giám định là súng tự chế tạo, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe con người, phá hủy kết cấu vật chất, hiện tại khẩu súng sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 khẩu súng có chiều dài 80cm, báng súng bằng gỗ, nòng súng bằng kim loại.

Cáo trạng số 12/CT-VKSQN-P1 ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân*

dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tổng hợp với hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (31/8/2023).

Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam quản lý và xử lý theo thẩm quyền 01 (một) khẩu súng dài 80cm, ốp lót tay và bán súng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều có mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên; Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng tháng 12/2022, bị cáo Nguyễn Thanh Q được 01 người đàn ông tên Win (không rõ nhân thân, lai lịch) cho 01 khẩu súng và cất dấu nhằm mục đích trang

trí tiệm xãm. Đến ngày 31/8/2023, khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Kỳ khám xét thì bị cáo tự nguyện giao nộp. Kết quả giám định khẩu súng thu giữ của bị cáo thuộc vũ khí quân dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKSQN-P1 ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ của Nhà nước. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi dân sự để nhận thức được việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiềm ẩn nguy cơ, điều kiện làm phát sinh các hành vi phạm tội khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân xấu: ngày 25/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 36/2011/HSST; ngày 21/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 29/2012/HSST; ngày 20/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 94/2018/HS-ST chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/9/2020; ngày 18/01/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 06/2024/HS-ST. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện giao nộp súng trước khi bị cơ quan điều tra khám xét phát hiện nên được xem là tự thú; bị cáo có cha ruột là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang, mẹ ruột bị khuyết tật đặc biệt nặng; bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ (8 tuổi), hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình, nhưng nhất thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: vật chứng 01 (một) khẩu súng dài 80cm, ốp lót tay và bán súng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại, là vũ khí quân dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 66, Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Nam quản lý và xử lý theo thẩm quyền.

[7] Các nội dung khác có liên quan:

Đối với người đàn ông tên Win đã cho bị cáo Q khẩu súng, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở triệu tập làm việc nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Nam không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Thanh Ph và bà Trương Thị Huệ L không biết việc bị cáo Q cất giấu súng trong phòng làm việc của bị cáo nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*".

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 03 (Ba) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tại Bản án số 06/2024/HS-ST ngày 18/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (31/8/2023).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 66, Điều 70 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam quản lý và xử lý theo thẩm quyền 01 (một) khẩu súng dài 80 cm, ốp lót tay và bán súng bằng gỗ, nòng và thân súng bằng kim loại, được niêm phong bằng giấy trắng, có hình dấu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký của Bùi Kiên Đạt và Nguyễn Viết Lượng (*Vật chứng đang được lưu giữ tại Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/12/2023*).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/3/2024).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Bộ phận HSNV CA huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thọ